TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỦY NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 567/2022/QĐCNHGT-KDTM	*Thủy Nguyên, ngày 28 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ khoản 14 Điều 4; các điều 90, 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng N và ông Nguyễn Đức H, bà Đinh Thị B.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản đề ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Ngân hàng N (gọi tắt là Ngân hàng).

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 12 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Ngân hàng N; địa chỉ trụ sở: Số 02, L1, phường T, quận B1, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Ông Tô Văn K, sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn X, xã T1, huyện T, thành phố Hải Phòng; Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng, Chi nhánh N1 là người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng (Quyết định ủy quyền số 2665/QĐ-NHNo-PC ngày 01 tháng 12 năm 2022 của Tổng Giám đốc Ngân hàng).

Ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1985 và bà Đinh Thị B, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn L, xã L1, huyện T, Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 12 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 12 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về số nợ: Tính đến hết ngày 31 tháng 07 năm 2022, ông Nguyễn Đức H và

bà Đinh Thị B còn nợ Ngân hàng số tiền là: 11.602.974.723 (Mười một tỷ sáu trăm linh hai triệu chín trăm bảy mươi tư nghìn bảy trăm hai mươi ba) đồng, trong đó:

- Nợ gốc: 11.190.000.000 đồng

- Nợ lãi trong hạn: 407.586.667 đồng

- Nợ lãi quá hạn: 5.388.056 đồng.

Ông Nguyễn Đức H và bà Đinh Thị B sẽ có trách nhiệm trả cho Ngân hàng toàn bộ số tiền 11.602.974.723 (Mười một tỷ sáu trăm linh hai triệu chín trăm bảy mươi tư nghìn bảy trăm hai mươi ba) đồng và số tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 2115-LAV-201700571 ngày 29 tháng 12 năm 2017 kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2022 cho đến khi ông Nguyễn Đức H và bà Đinh Thị B thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng.

Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh của lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về thời hạn trả nợ: Ông Nguyễn Đức H và bà Đinh Thị B có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng/tháng chậm nhất vào ngày 28 hàng tháng, kể từ tháng 12 năm 2022 cho đến khi ông Nguyễn Đức H, bà Đinh Thị B thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng, số tiền trên được ưu tiên thanh toán trừ vào nợ gốc, rồi mới đến nợ lãi, phạt chậm trả lãi.

- Về xử lý tài sản bảo đảm: Sau 04 tháng kể từ ngày đến hạn trả nợ gốc (ngày 28 hàng tháng) nếu ông Nguyễn Đức H và bà Đinh Thị B không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho Ngân hàng gồm:

Tàu cá vỏ gỗ công suất 1200HP, số đăng ký HP-92368-TS; chiều dài lớn nhất 36m; chiều rộng lớn nhất 9,5m; chiều cao mạn 3,80m; chiều chìm: 2,60m; số máy 815467; ký hiệu máy DOOSAN-4V222TIL; nơi chế tạo: Hàn Quốc; đóng năm 2017 tại Hải Phòng; Giấy chứng nhận đăng ký số 28-123, số đăng ký HP-92368-TS, vào sổ ĐKTCQG số 03 ngày 24 tháng 10 năm 2018 do Chi cục Thủy sản Hải Phòng cấp ngày 24 tháng 10 năm 2018 cho chủ tàu ông Nguyễn Đức H.

Số tiền phát mại tài sản thu được sau khi trả nợ cho Ngân hàng, nếu còn thừa sẽ trả cho bên thế chấp là ông Nguyễn Đức H, bà Đinh Thị B, nếu thiếu ông Nguyễn Đức H, bà Đinh Thị B phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

- Về chi phí hòa giải: Ông Nguyễn Đức H, bà Đinh Thị B chịu cả 1.500.000 đồng chi phí hòa giải. Ông Nguyễn Đức H, bà Đinh Thị B đã nộp 1.500.000 đồng tạm ứng chi phí hòa giải theo Phiếu thu ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên. Ông Nguyễn Đức H, bà Đinh Thị B đã nộp đủ chi phí hòa giải.

- Về chi phí xem xét hiện trạng tài sản: Ngân hàng, ông Nguyễn Đức H và

bà Đinh Thị B không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Trương Minh Huế